

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Công Đản - Chủ tịch hội cựu chiến binh thị trấn Krông Năng

Ông: Nguyễn Văn Mười - Giám đốc trung tâm chính trị huyện Krông Năng

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cát Càng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 2 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị T - Sinh ngày 18/5/1975 tại tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn G; Con bà: Huỳnh Thị L, sinh năm 1942; Chồng: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1968; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Phương H - Sinh ngày 16/6/1973. Tại: Tỉnh T; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Giang Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn G (chết); Con bà: Huỳnh Thị L, sinh năm 1942; Chồng: Nguyễn Anh T, sinh năm 1978; Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

2. Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm 1974 (Có mặt)

Trú tại: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16h ngày 15/9/2017, Nguyễn Thị T, sinh năm 1975, trú tại thôn G, xã E, huyện Krông Năng đi cắt sầu riêng tại vườn nhà thì phát hiện tại vườn nhà chị Nguyễn Thị T ở ngay cạnh vườn nhà T có nhiều quả sầu riêng loại đôn da xanh, cắt để dưới gốc cây mà không có người trông coi. T nảy sinh ý

định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, T gọi điện thoại cho chị gái là Nguyễn Thị Phương H đến cùng trộm cắp sầu riêng, thì H đồng ý. Trong lúc chờ H đến thì T đi sang vườn nhà chị T lấy trộm được 12 quả sầu riêng mang về vườn nhà mình cất giấu. Khoảng 20 phút sau H đến thì T chỉ đồng sầu riêng bên vườn nhà chị T, Hà đi qua lấy 30 quả sầu riêng nhà chị T đưa qua hàng rào để T cất số sầu riêng này ở cùng nơi cất giấu 12 quả sầu riêng trước đó. H thấy trên cây còn 06 quả sầu riêng nữa nên nói với T đưa cho 01 con dao để H trèo lên cây cắt trộm. Khi đã hái xong số sầu riêng này, T cùng H dùng xe rùa chở tất cả số sầu riêng trộm cắp được về cất giấu ở góc sân nhà T để đưa đi bán thì bị gia đình chị T phát hiện và báo cho cơ quan chức năng xử lý theo pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 65 ngày 19/9/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Năng kết luận 186kg sầu riêng đôn da xanh, loại quả chưa chín, được xác định có giá trị 10.230.000 đ (Mười triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng).

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng thu giữ gồm: 48 quả sầu riêng loại đôn da xanh trọng lượng 186kg. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 48 quả sầu riêng này cho gia đình chị Nguyễn thị T là chủ sở hữu. 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Viettel Sam Sung và 01 con dao bằng kim loại dài 40cm. Đối với 01 chiếc xe rùa mà các bị cáo T và H chở Sầu riêng trộm cắp, quá trình sử dụng đã bị mất nên không thu giữ được.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị Phương H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 10/KSĐT-HS ngày 12/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Phương H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xét hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Phương H đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 xử phạt mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, đề nghị HĐXX tuyên: Công nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T 48 quả sầu riêng đôn da xanh có trọng lượng 186 kg. Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị HĐXX tuyên: Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Viettel Sam Sung là phương tiện dung vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 40cm sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo T, H đều xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện: Khoảng 16h ngày 15/9/2017, tại khu vực vườn nhà chị Nguyễn Thị T ở tại thôn G, xã E, huyện K, Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị Phương H đã có hành vi lén lút, bí mật trộm cắp 48 quả sầu riêng (loại sầu riêng Dona da xanh) có tổng trọng lượng 186 kg, trị giá 10.230.000 đ (Mười triệu, hai trăm ba mươi ngàn đồng), chưa kịp đưa đi tiêu thụ thì bị phát hiện, xử lý. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cần xem xét tính chất vai trò của từng bị cáo trong vụ án, mặc dù bị cáo T là người rủ rê lôi kéo bị cáo H, nhưng bị cáo H là người thực hiện hành vi một cách tích cực hơn, do đó tính tham gia trong vụ án của các bị cáo là ngang nhau. Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Phương H là nghiêm trọng, bản thân các bị cáo thực hiện phạm tội khi có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo biết rõ việc lén lút, chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có tiền tiêu xài, không phải lao động chân chính nên đã trộm cắp tài sản của chị T. Hành vi của các bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, các bị cáo sống ở vùng sâu, vùng xa nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại phiên Tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cần được áp dụng khi quyết định hình phạt. Do vậy cần phải có hình phạt tương ứng với các hành vi của các bị cáo đã gây ra mới đủ sức cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Cần công nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T 48 quả sầu riêng đôn da xanh có trọng lượng 186 kg. Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, cần tuyên tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Viettel Sam Sung là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 40cm sử dụng vào việc phạm tội.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Phương H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Phương H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Phương H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Công nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T 48 quả sầu riêng đôn da xanh có trọng lượng 186 kg.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Viettel Sam Sung là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 40cm sử dụng vào việc phạm tội.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Phương H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Các bị cáo
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VPCQ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Thuận